

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2019

Kính gửi: - Các Thầy, Cô thủ trưởng các đơn vị.

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 - 2020 và nhằm tiếp tục thúc đẩy nghiên cứu Khoa học của sinh viên hướng tới mục tiêu chất lượng, tạo dựng môi trường nghiên cứu trong học tập, căn cứ công văn số 2464/ĐHQGHN-KHCN do Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành ngày 09 tháng 8 năm 2019 về việc tổ chức hội nghị khoa học sinh viên cấp đơn vị, Trường Đại học Khoa học và Nhân văn triển khai kế hoạch nghiên cứu khoa học của sinh viên năm học 2019 – 2020 như sau:

1. Tổ chức hội nghị khoa học sinh viên cấp đơn vị:

1.1. Thời gian

- Các đơn vị xây dựng triển khai kế hoạch nghiên cứu khoa học sinh viên cấp Khoa/Viện/Bộ môn: Triển khai cho sinh viên đăng ký; phân công giảng viên hướng dẫn; tổ chức chấm công trình theo quy định (*Phụ lục 1*); xét giải thưởng và tổ chức hội nghị khoa học sinh viên cấp Khoa **trước ngày 28 tháng 2 năm 2020**.

- Các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sinh viên nghiên cứu khoa học về Nhà trường (bản cứng qua Phòng Quản lý nghiên cứu khoa học, bản mềm qua email: quanlykhoaocxhvn@gmail.com) **trước 16h30 ngày 13 tháng 3 năm 2020**. Báo cáo gồm:

+ Danh mục các công trình nghiên cứu khoa học của sinh viên (*Phụ lục 2*).

+ Công trình (*Phụ lục 3*) và tóm tắt công trình (*Phụ lục 4*) nghiên cứu khoa học của sinh viên **đề nghị xét giải thưởng cấp Trường** với cơ cấu như sau:

* Đơn vị có 02 ngành đào tạo cử nhân: 02 giải nhất, 03 giải nhì, 03 giải ba.

* Đơn vị có 03 ngành đào tạo cử nhân: 03 giải nhất, 03 giải nhì, 04 giải ba.

* Các đơn vị có hệ đào tạo chất lượng cao: thêm 01 giải nhất (*bao gồm cả các đơn vị có nhiều ngành đào tạo cử nhân*).

* Các đơn vị có hệ đào tạo chất lượng cao xã hội hoá: thêm 01 giải cho sinh viên theo học chương trình xã hội hoá tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học (*việc xét giải phụ thuộc đánh giá chất lượng của Hội đồng chuyên môn cấp Khoa*).

* Các đơn vị còn lại: 01 giải nhất, 02 giải nhì, 03 giải ba.

1.2. Kinh phí

- Kinh phí chi cho hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên cấp Khoa năm học 2019 – 2020 là 550 triệu đồng được trích từ nguồn hỗ trợ đào tạo và nguồn hỗ trợ các ngành khoa học cơ bản.

- Kinh phí được phân bổ cho các đơn vị theo số lượng sinh viên hiện đang theo học, không bao gồm sinh viên theo học hệ đào tạo chất lượng cao xã hội hoá (*Phụ lục 5*). Các đơn vị: Viện Đào tạo Báo chí & Truyền thông, Khoa Khoa học Quản lý, Khoa Thông tin Thư viện được chủ động sử dụng 3% từ nguồn thu học phí của hệ đào tạo chất lượng cao xã hội hoá để tổ chức hoạt động NCKH dành cho sinh viên đang theo học tại hệ này.

- Các đơn vị chủ động chi từ nguồn kinh phí được phân bổ theo quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ. Trường hợp kinh phí được cấp không đủ, các đơn vị có thể chi thêm từ các nguồn kinh phí khác được Nhà trường uỷ quyền và phân bổ cho các đơn vị.

2. Tổ chức hội nghị Khoa học sinh viên cấp Trường:

2.1. Nguyên tắc

- Nhà trường dựa trên đề nghị của các đơn vị sẽ tiến hành thẩm định báo cáo khoa học để xét giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Trường.

- Nhà trường sẽ trao Giải thưởng tập thể đối với những đơn vị có thành tích tốt trong hoạt động NCKHSV dựa trên tình hình thực tế triển khai hoạt động của từng đơn vị thể hiện qua số lượng sinh viên tham gia nghiên cứu, số lượng giảng viên hướng dẫn, chất lượng các báo cáo, thời gian tổ chức Hội nghị và tiến độ hoàn thiện, nộp các hồ sơ theo quy định tới phòng chức năng.

- Tất cả các công trình đạt giải Nhất cấp Trường sẽ được đánh giá bởi 02 hai chuyên gia để lựa chọn các công trình dự thi cấp ĐHQG HN và cấp Bộ Giáo dục & Đào tạo. Các công trình được lựa chọn này sẽ báo cáo tại Hội nghị khoa học sinh viên cấp Trường.

2.2. Thời gian

- Tổ chức thẩm định các công trình khoa học của sinh viên: *Từ 16 tháng 3 năm 2020 đến 28 tháng 3 năm 2020.*

- Tổ chức hội nghị khoa học sinh viên cấp Trường: *Trước 28 tháng 3 năm 2020.*

- Đầu tư các công trình dự thi cấp ĐHQG HN: *Từ 30 tháng 3 năm 2020.*

- Đầu tư các công trình dự thi cấp Bộ Giáo dục – Đào tạo: *Từ 20 tháng 4 năm 2020.*

3. Tổ chức thực hiện:

- Phòng Quản lý Nghiên cứu Khoa học là đầu mối giúp Ban Giám hiệu theo dõi, đôn đốc và tổ chức công việc cần thiết để thực hiện thành công kế hoạch NCKHSV.

- Các đơn vị chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch nghiên cứu khoa học sinh viên cấp Khoa.

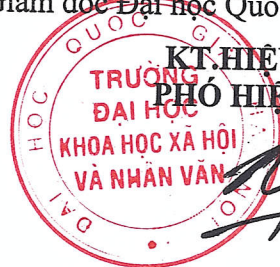
- Các phòng HC-TH, KH-TC, CT&CTSV, ĐT là các đơn vị phối hợp phục vụ triển khai kế hoạch theo chức năng và nhiệm vụ đã được phân công.

- Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên Trường thông qua các kênh hoạt động Đoàn, Hội tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, ý nghĩa của hoạt động NCKHSV nhằm khuyến khích đông đảo sinh viên tham gia và có nhiều báo cáo khoa học chất lượng, sáng tạo.

- Lãnh đạo và cán bộ phụ trách công tác NCKHSV các đơn vị chịu trách nhiệm phổ biến cho sinh viên các chế độ hiện hành và quyền lợi về điểm thưởng thành tích nghiên cứu khoa học của sinh viên theo Điều 29, Chương IV – Quy chế Đào tạo Đại học, Ban hành kèm theo Quyết định số 5115/QĐ-ĐHQGHN, của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (Phụ lục 6).

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: HC, KH.



**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

GS.TS Nguyễn Văn Kim

**HƯỚNG DẪN XÉT CHỌN GIẢI THƯỞNG
CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN**

1. Tiêu chí xét chọn giải thưởng công trình nghiên cứu khoa học của sinh viên

1.1. Vấn đề nghiên cứu và mục tiêu nghiên cứu: Công trình có cách lập luận vấn đề rõ ràng, chỉ ra được các câu hỏi nghiên cứu, vấn đề cần nghiên cứu; xác định rõ được mục tiêu nghiên cứu và các nhiệm vụ nghiên cứu, giả thuyết nghiên cứu (nếu có).

1.2. Phương pháp nghiên cứu và cách tiếp cận

- Công trình nghiên cứu đảm bảo được cách tiếp cận phù hợp
- Công trình nghiên cứu được thực hiện với các phương pháp nghiên cứu (thu thập dữ liệu, xử lý dữ liệu) phù hợp và hiệu quả, tác giả thể hiện được khả năng áp dụng các phương pháp nghiên cứu chuyên môn.

1.3. Kết quả nghiên cứu

- Công trình nghiên cứu thể hiện khả năng xác định vấn đề nghiên cứu phù hợp của tác giả, có khả năng giải quyết trọn vẹn một vấn đề nghiên cứu (có câu hỏi nghiên cứu, giả thuyết nghiên cứu, chứng minh vấn đề nghiên cứu, kết luận...);

- Công trình nghiên cứu được trình bày có bố cục, hợp logic, diễn đạt rõ ràng, chính xác; phù hợp các yêu cầu về trích dẫn khoa học, mô hình hóa, sơ đồ hóa

1.4. Sản phẩm khoa học: Công trình nghiên cứu có ý nghĩa khoa học, thực tiễn cao, có khả năng đóng góp cho chính tác giả trong học tập, nghiên cứu, phát triển nghiên cứu ở các hoạt động nghiên cứu khác (công bố, tham gia các dự án nghiên cứu, đề tài khóa luận...)

2. Thang điểm: Công trình nghiên cứu khoa học của sinh viên được chấm theo thang điểm 100, chấm điểm chính xác đến 1 điểm.

Stt	Tiêu chí	Thang điểm	Điểm chấm	Ghi chú
1	Vấn đề và mục tiêu nghiên cứu	25 điểm		
1.1	Rõ ràng	10 điểm		
1.2	Độc đáo, ý tưởng mới, lĩnh vực nghiên cứu mới	15 điểm		
2	Phương pháp nghiên cứu và tiếp cận	15 điểm		
2.1	Phù hợp	5 điểm		
2.2	Hiện đại	5 điểm		
2.3	Liên ngành	5 điểm		
3	Kết quả nghiên cứu	45 điểm		
3.1	Giải quyết trọn vẹn vấn đề	35 điểm		
3.2	Đóng góp của công trình về mặt kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo.	10 điểm		
4	Trình bày công trình	10 điểm		
	Bố cục chặt chẽ, diễn đạt mạch lạc	5 điểm		
	Sử dụng sơ đồ, bảng biểu, mô hình, trích dẫn tài liệu tham khảo...	5 điểm		
5	Điểm thưởng	5 điểm		
	Sinh viên thoả mãn một trong những điều kiện: - Có công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài trên các tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước. - Sinh viên tham gia nghiên cứu đề tài các cấp được triển khai tại các đơn vị.			
	Tổng điểm	100 điểm		

BÁO CÁO CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN CẤP KHOA NĂM HỌC 2019 - 2020

Đơn vị:

Tổng số sinh viên của đơn vị	Số sinh viên tham gia NCKH SV	Tổng số công trình NCKH SV	Số đề tài đạt giải cấp Khoa

TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN NĂM HỌC 2019 - 2020

Stt	Họ và tên (sắp xếp theo thứ tự A, B, C... theo tên sinh viên)	Mã số sinh viên	Tên đề tài	Giáo viên hướng dẫn
1				
...				

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN ĐẠT GIẢI CẤP KHOA NĂM HỌC 2019 - 2020

Giải	Họ và tên (Tên sinh viên phụ trách nhóm đề nghị xếp lên đầu)	Mã số sinh viên (Theo thứ tự tên sinh viên)	Email, điện thoại liên hệ	Tên đề tài	Giáo viên hướng dẫn
Nhất					
...					

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN ĐỀ NGHỊ XÉT GIẢI CẤP TRƯỜNG 2019 - 2020

Giải	Họ và tên (Tên sinh viên phụ trách nhóm đề nghị xếp lên đầu)	Mã số sinh viên (Theo thứ tự tên sinh viên)	Email, điện thoại liên hệ	Tên đề tài	Giáo viên hướng dẫn
Nhất					
...					

QUY CÁCH BÁO CÁO KHOA HỌC

I. Báo cáo khoa học đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên

1. Báo cáo khoa học đề tài là cơ sở để hội đồng đánh giá kết quả thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên. Báo cáo khoa học phải phản ánh đầy đủ nội dung, kết quả thực hiện đề tài và phải được đóng thành quyển.

2. Hình thức của báo cáo khoa học đề tài:

2.1. Khổ giấy A4 (210 x 297 mm); đóng bìa mica.

2.2. Số trang tối đa là **80 trang** (*không tính mục lục, tài liệu tham khảo và phụ lục*); phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 13; paragraph 1,3 - 1,5 line; lề trái 3 cm; lề trên, lề dưới, lề phải 2 cm.

2.3. Số thứ tự của trang ở **chính giữa trang, phía trên**.

2.4. Tài liệu tham khảo và phụ lục (*nếu có*): tối đa là 40 trang; Tên các tác giả nước ngoài nêu trong báo cáo khoa học phải viết theo đúng ngôn ngữ trong tài liệu nguyên bản được trích dẫn.

2.5. Không gạch dưới các từ, câu trong báo cáo khoa học; không viết lời cảm ơn và không được ký tên.

2.6. Ngôn ngữ sử dụng trong báo cáo khoa học: Tiếng Việt hoặc tiếng Anh. Nếu sử dụng ngôn ngữ khác thì yêu cầu phải có bản dịch ra tiếng Việt.

3. Cấu trúc báo cáo khoa học:

Báo cáo khoa học đề tài được trình bày theo trình tự sau:

3.1. Bìa báo cáo;

a) Trang bìa chính (*mẫu đính kèm*).

b) Trang bìa phụ (*mẫu đính kèm*).

3.2. Mục lục;

3.3. Danh mục bảng biểu;

3.4. Danh mục những từ viết tắt (*xếp theo thứ tự bảng chữ cái*);

3.5. Mở đầu: Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực đề tài; lý do lựa chọn đề tài; mục tiêu đề tài; cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu; đối tượng và phạm vi nghiên cứu.

3.6. Kết quả nghiên cứu và phân tích (bàn luận) kết quả: Trình bày thành các chương 1, 2, 3,...; nêu các kết quả nghiên cứu đạt được và đánh giá về các kết quả này.

3.7. Kết luận và kiến nghị:

a) Phần kết luận: Kết luận về các nội dung nghiên cứu đã thực hiện. Đánh giá những đóng góp mới của đề tài và khả năng ứng dụng của kết quả nghiên cứu.

b) Phần kiến nghị: Các đề xuất được rút ra từ kết quả nghiên cứu. Đề xuất về các nghiên cứu tiếp theo; các biện pháp cần thiết để có thể ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn đời sống và sản xuất; các kiến nghị về cơ chế, chính sách.

3.8. Tài liệu tham khảo: Tài liệu tham khảo là danh mục sách, báo, tài liệu các loại được sử dụng để tham khảo trong quá trình nghiên cứu. Cần sắp xếp các nguồn tài liệu và các sách xuất bản đã tham khảo để tiến hành đề tài, thông thường được trình bày theo thứ tự: họ và tên tác giả, nhan đề, các yếu tố về xuất bản. Các văn bản được xếp theo trình tự: văn bản pháp qui; sách, báo, tạp chí; bài viết của các tác giả...; trong mỗi loại được xếp theo thứ tự bảng chữ cái.

3.9. Phụ lục (nếu có) bao gồm các bảng biểu, sơ đồ, hình vẽ, bảng liệt kê các tư liệu... để minh họa cho báo cáo khoa học đề tài.

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

BÁO CÁO KHOA HỌC
ĐỀ TÀI THAM GIA XÉT GIẢI THƯỞNG
“SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC”
NĂM...

<TÊN ĐỀ TÀI>

Thuộc lĩnh vực:

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

BÁO CÁO KHOA HỌC
ĐỀ TÀI THAM GIA XÉT GIẢI THƯỞNG
“SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC”
NĂM...

<TÊN ĐỀ TÀI>

Thuộc lĩnh vực:

Sinh viên/nhóm sinh viên thực hiện (kèm mã số sinh viên, tên sinh viên chịu trách nhiệm chính):

Khoa:

(Ghi rõ họ và tên sinh viên chịu trách nhiệm chính thực hiện đề tài)

Người hướng dẫn chính: <Chức danh khoa học, học vị, họ tên>

TÓM TẮT CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Tên công trình (Times-Roman 18)

Tên tác giả 1 (Times-Roman 13,5), Tên tác giả 2*

Khóa, Đơn vị, ĐHKHXHNV – ĐHQGHN (Times-Roman 10,5)

Tóm tắt: Không quá 600 từ, font Times-Roman cỡ chữ 12 (theo mẫu trình bày bên dưới).

Từ khóa: từ khóa 1; từ khóa 2; từ khóa 3....

Cấu trúc tóm tắt bao gồm những nội dung chính như sau:

- Luận điểm then chốt,
- Phương pháp,
- Nguồn tài liệu,
- Kết luận,

Cộng đồng người Việt Nam tại Cộng hoà Séc - Vấn đề duy trì và quảng bá tiếng Việt và truyền thống văn hoá

Slavická Bình

Đại học Tổng hợp Sác Lor, CH Séc

Tóm tắt: Bài viết giới thiệu cộng đồng người Việt Nam tại Cộng hoà Séc và vấn đề duy trì tiếng Việt cũng như truyền thống văn hoá cho các thế hệ trẻ của cộng đồng. Hiện nay, cộng đồng người Việt Nam ở Cộng hoà Séc đã có đến thế hệ thứ hai và thứ ba. Cộng đồng đang đứng trước vấn đề lớn, đó là vấn đề ngôn ngữ và cùng với nó là vấn đề truyền thống văn hoá. Trong thế hệ trẻ có nhiều người không biết tiếng Việt, hoặc biết rất ít. Phần lớn thế hệ trẻ không có hiểu biết về truyền thống văn hoá Việt Nam. Thực trạng đó là cảnh báo đáng chú ý về tương lai của cộng đồng. Bên cạnh đó, bài viết đề cập đến vấn đề quảng bá tiếng Việt và văn hoá Việt ở nước ngoài. Đây là việc làm thiết thực và cần thiết để giới thiệu Việt Nam với nước ngoài, để góp phần vào việc hoà nhập thành công của cộng đồng người Việt Nam vào xã hội nước sở tại, giúp cộng đồng trở thành cầu nối quan trọng giữa Việt Nam và thế giới. Ở CH Séc đó là vấn đề rất quan trọng, vì từ năm 2013, cộng đồng người Việt Nam được công nhận là dân tộc thiểu số của Séc. Một trong những nhân tố tích cực tham gia vào quảng bá tiếng Việt và văn hoá Việt Nam ở nước ngoài là ngành Việt Nam học. Vì vậy, vai trò của Việt Nam học trên bình diện toàn cầu là vai trò đặc biệt quan trọng. Đồng thời, bài viết cũng đưa ra một số biện pháp nhằm thực hiện có hiệu quả việc duy trì và quảng bá tiếng Việt và truyền thống văn hoá Việt Nam.

Từ khóa: cộng đồng người Việt Nam; Cộng hoà Séc; tiếng Việt; truyền thống văn hoá

* Email sinh viên chịu trách nhiệm chính, số điện thoại liên lạc

DỰ KIẾN KINH PHÍ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NĂM HỌC 2019-2020*
(Kèm theo công văn số: /XHNV-KH, ngày tháng năm 2019)

ST T	ĐƠN VỊ	Số sinh viên các đơn vị				TỔNG	KINH PHÍ DỰ KIẾN
		2019	2018	2017	2016		
1	Báo chí và Truyền Thông	189/235	184	136	155	663 (710)	51.382.500
2	Đông phương học	245	239	139	130	753	58.047.500
3	Du lịch học	213	229	150	153	745	58.047.500
4	Khoa học Chính trị	61	48	63	48	220	17.050.000
5	Khoa học Quản lý	116/155	142	87	102	447 (486)	34.642.500
6	Lịch sử	86	63	67	80	296	22.940.000
7	Lưu trữ học & Quản trị Văn phòng	171	142	113	117	543	42.082.500
8	Ngôn ngữ học	71	69	63	66	269	20.847.500
9	Nhân học	66	73	53	45	237	18.367.500
10	Quốc tế học	116	120	90	78	404	31.310.000
11	Tâm lý học	120	113	73	109	415	32.162.500
12	Thông tin – Thư viện	121/156	100	55	65	341 (376)	26.427.500
13	Tôn giáo học	38	49	42	35	164	12.710.000
14	Triết học	55	52	67	43	217	16.817.500
15	Văn học	140	130	126	100	496	38.440.000
16	Việt Nam học	99	97	56	63	315	24.412.500
17	Xã hội học	168	145	126	126	559	43.787.500
Tổng số						7090 (7205)	549.475.000

Dự kiến định mức: 77.500 đ/sinh viên

(*) Không bao gồm số sinh viên theo học hệ đào tạo chất lượng cao xã hội hoá.

Chương IV***HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN****Điều 29. Điểm thưởng thành tích nghiên cứu khoa học của sinh viên**

1. Điểm thưởng cho những công trình nghiên cứu khoa học của sinh viên đạt giải được cộng vào điểm trung bình chung học kỳ, điểm trung bình chung tích lũy để làm căn cứ xét học bổng, xét chuyên tiếp vào học ở bậc sau đại học và các quyền lợi khác, không dùng để xếp loại học lực hoặc xác định hạng tốt nghiệp.

2. Mức điểm thưởng được quy định như sau:

a) Đạt giải thưởng cấp Đại học Quốc gia Hà Nội hoặc cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo:

Giải nhất: 0,20 điểm

Giải nhì: 0,15 điểm

Giải ba: 0,10 điểm

Giải khuyến khích: 0,07 điểm

b) Đạt giải thưởng cấp đơn vị đào tạo:

Giải nhất: 0,10 điểm

Giải nhì: 0,07 điểm

Giải ba: 0,05 điểm

Nếu công trình nghiên cứu khoa học do nhiều sinh viên cùng thực hiện thì điểm thưởng được chia đều cho số sinh viên cùng tham gia.

3. Nếu sinh viên đạt nhiều giải thưởng nghiên cứu khoa học ở các cấp thì chỉ cộng điểm thưởng một lần ở mức giải cao nhất.

4. Công trình nghiên cứu khoa học được coi là một niên luận hoặc tiểu luận; được thay cho một học phần tự chọn có điều kiện thuộc khối kiến thức ngành sẽ được tích lũy vào kết quả học tập chung của học kỳ; được tính đến khi xét học bổng, xét học tiếp sau đại học và các quyền lợi khác, nếu có đủ các điều kiện sau:

a) Được Hội đồng cấp khoa đánh giá cho điểm (quy về thang điểm 10) và quyết định thay cho học phần nào trong chương trình đào tạo của ngành học; Nếu công trình nghiên cứu khoa học do nhiều sinh viên cùng thực hiện thì sinh viên được hưởng quyền lợi như nhau;

b) Sinh viên có nguyện vọng.

(*) Trích dẫn Quy chế Đào tạo Đại học Ban hành kèm theo Quyết định số 5115/QĐ-ĐHQGHN, ký ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội